



CẬP NHẬT KINH TẾ VĨ MÔ VIỆT NAM



Ảnh: Trần Vũ Tuấn Phan

CÓ GÌ MỚI?

- Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) chỉ tăng 0,1% (so với cùng kỳ) trong tháng 5 năm 2023, giảm từ mức 0,5% (so với cùng kỳ) trong tháng 4.
- Doanh thu bán lẻ tăng 11,5% trong tháng 5 năm 2023 so với cùng kỳ năm 2022, tương đương với mức tăng trưởng trong tháng 4. Doanh thu bán hàng hóa cải thiện từ 9,7% (so với cùng kỳ) trong tháng 4 lên 10,9% (so với cùng kỳ) trong tháng 5. Trong khi đó, tốc độ tăng trưởng doanh thu dịch vụ giảm từ 19,2% (so với cùng kỳ) trong tháng 4 xuống còn 7,6% (so với cùng kỳ) trong tháng 5.
- Xuất khẩu hàng hóa thấp hơn 6% so với một năm trước do nhu cầu bên ngoài yếu. Nhập khẩu giảm 18,4% trong tháng 5 năm 2023 (so với cùng kỳ năm trước), phản ánh nhu cầu đối với nguyên liệu đầu vào của cả doanh nghiệp FDI và doanh nghiệp trong nước tiếp tục chậm lại. Điều này có thể cho thấy hoạt động sản xuất và xuất khẩu sẽ còn tiến triển chậm trong những tháng tới.
- Lạm phát chỉ số giá tiêu dùng (CPI) ghi nhận giảm tháng thứ tư liên tiếp, từ mức 2,8% (so với cùng kỳ) trong tháng 4 xuống 2,4% (so với cùng kỳ) trong tháng 5 do giá năng lượng toàn cầu và chi phí vận tải trong nước giảm. Lạm phát cơ bản vẫn còn ở mức khá cao (4,5% so với cùng kỳ) trong tháng 5, so với tháng 4 (4,6% so với cùng kỳ).
- Cam kết FDI đã chậm lại trong tháng 5 năm 2023 do những bất ổn toàn cầu tiếp tục ảnh hưởng đến niềm tin của nhà đầu tư. Vốn FDI giải ngân đạt 1,8 tỷ đô la Mỹ trong tháng 5 năm 2023, tương đương với cùng kỳ năm 2022.
- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) đã cắt giảm lãi suất tái cấp vốn từ 5,5% xuống 5% và lãi suất cho vay qua đêm từ 6,0% xuống 5,5%. Đây là lần cắt giảm lãi suất thứ ba liên tiếp kể từ tháng 3 năm 2023. Tăng trưởng tín dụng tiếp tục chậm lại, giảm từ 9,2% (so cùng kỳ) trong tháng 4 năm 2023 xuống còn 9,0% (so với cùng kỳ) trong tháng 5 và phản ánh nhu cầu đang suy yếu.
- Cân đối ngân sách ghi nhận mức thâm hụt khá lớn, khoảng 2 tỷ đô la Mỹ, trong tháng 5 năm 2023. Thu ngân sách giảm 35,8% (so với cùng kỳ), phản ánh tác động một lần của nền cơ sở cao do các khoản thu tăng cao sau COVID từ các khoản thu liên quan đến đất, tài sản, VAT các khoản thu khác cùng kỳ năm 2022. Chi tiêu công đã tăng 27,8% (so với cùng kỳ) trong tháng 5 năm 2023.

CẦN THEO DÕI

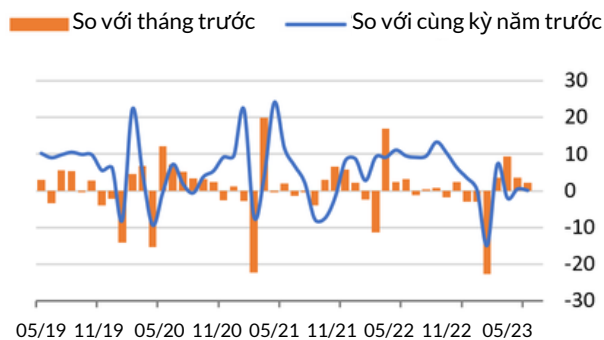
- Nhu cầu bên ngoài tiếp tục yếu và những bất ổn toàn cầu đang có tác động bất lợi đến nền kinh tế, dẫn đến xuất khẩu và nhập khẩu bị thu hẹp, và sản xuất công nghiệp chậm lại. Trong khi tiêu dùng trong nước (thể hiện qua doanh thu bán lẻ) vẫn khá vững và có thể so sánh với mức tăng trưởng đại dịch, tăng trưởng tín dụng tiếp tục chậm lại, phản ánh nhu cầu tín dụng yếu. Trường hợp điều kiện tài chính toàn cầu thắt chặt hơn, nhu cầu bên ngoài có thể suy yếu hơn nữa. Miền Bắc Việt Nam bắt đầu bị thiếu điện tiêu dùng và sản xuất vào cuối tháng 5, nếu không được giải quyết kịp thời có thể ảnh hưởng đến nền kinh tế.
- Khi lạm phát có dấu hiệu giảm dần, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) đã nói lỏng các chính sách tiền tệ để hỗ trợ nền kinh tế. Tuy nhiên, cơ quan điều hành chính sách tiền tệ sẽ cần theo dõi chặt chẽ sự khác biệt trong xu hướng điều hành chính sách tiền tệ của Việt Nam so với các nước khác, điều mà có thể tạo ra áp lực lên dòng vốn và tỷ giá. Đẩy nhanh giải ngân vốn đầu tư công (bao gồm cả các Chương trình mục tiêu quốc gia) sẽ hỗ trợ tổng cầu và tăng trưởng kinh tế trong ngắn hạn. Đồng thời, ưu tiên đầu tư vào công nghệ kỹ thuật số và công nghệ xanh, cơ sở hạ tầng và nguồn nhân lực sẽ giúp thúc đẩy sự phát triển bền vững lâu dài. Trong khi hoạt động xuất khẩu chế biến, chế tạo chậm lại và việc làm trong lĩnh vực sản xuất bị ảnh hưởng, điều quan trọng là phải nhanh chóng xác định và hỗ trợ những người lao động và các hộ gia đình bị ảnh hưởng thông qua hệ thống bảo trợ xã hội. Hợp lý hóa các thủ tục hành chính và loại bỏ các rào cản pháp lý sẽ giúp thúc đẩy các hoạt động kinh doanh và đầu tư cần thiết cho tăng trưởng kinh tế.

NHỮNG DIỄN BIẾN KINH TẾ GẦN ĐÂY

Sản xuất công nghiệp tiếp tục suy yếu

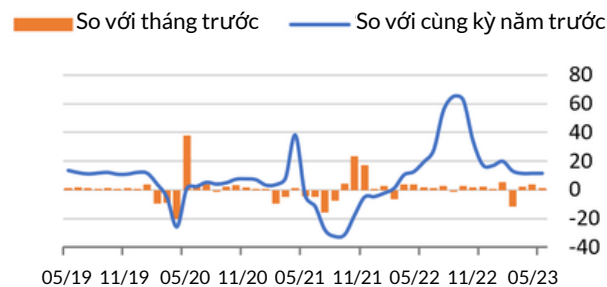
Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) chỉ tăng 0,1% (so với cùng kỳ) trong tháng 5 năm 2023, giảm từ mức 0,5% (so với cùng kỳ) trong tháng 4 (Hình 1). IIP suy yếu phần lớn là do sản xuất bị thu hẹp trên diện rộng - bao gồm may mặc, giày dép, gỗ và giấy, điện tử, máy móc, xe có động cơ và đồ nội thất - phản ánh tình trạng xuất khẩu tiếp tục suy yếu (Hình 3). PMI của Việt Nam vẫn nằm trong vùng thu hẹp (dưới mức 50) trong tháng thứ ba liên tiếp, giảm xuống 45,3 từ 46,7 trong tháng 4.

Hình 1: Chỉ số sản xuất công nghiệp
(%, NSA)



Tăng trưởng doanh thu bán lẻ vẫn mạnh và ở mức tương đương so với thời kỳ trước Covid

Hình 2: Doanh thu bán lẻ
(%, NSA)



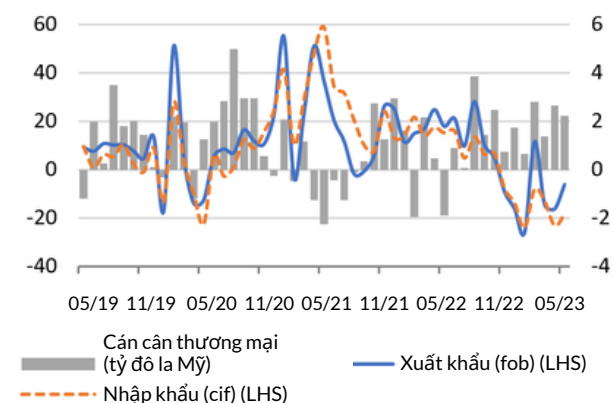
Doanh thu bán lẻ tiếp tục tăng ở mức 11,5% (so với cùng kỳ) trong tháng 5 năm 2023, tương đương với tốc độ tăng trưởng trong hai tháng trước đó và so với giai đoạn trước đại dịch (Hình 2). Doanh thu bán hàng hóa được cải thiện từ 9,7% (so với cùng kỳ) trong tháng 4 lên 10,9% (so với cùng kỳ) trong tháng 5. Trong khi đó, tốc độ tăng trưởng doanh thu của dịch vụ giảm từ 19,2% (so cùng kỳ) trong tháng 4 xuống còn 7,6% (so với cùng kỳ) trong tháng 5. Sự suy giảm này chủ yếu là do sự tăng trưởng chậm lại của các dịch vụ du lịch

(40,3% so với cùng kỳ trong tháng 5, so với 86% so với cùng kỳ trong tháng 4) và dịch vụ khách sạn (12,1% so với cùng kỳ trong tháng 5, so với 21,1% so với cùng kỳ trong tháng 4). Khoảng 4,6 triệu lượt khách quốc tế đến Việt Nam kể từ tháng 1/2023, tăng 11,6% so với cùng kỳ 5 tháng năm 2022, nhưng thấp hơn 37% so với thời kỳ trước đại dịch.

Thương mại hàng hóa vẫn nằm trong vùng suy giảm

Mặc dù xuất khẩu hàng hóa đã tăng 4,3% trong tháng 5 so với tháng 4, nhưng vẫn thấp hơn 6% so với một năm trước do nhu cầu bên ngoài yếu (Hình 3). Hầu hết tất cả các lĩnh vực sản xuất chính tiếp tục bị thu hẹp xuất khẩu trong tháng 5. Xuất khẩu hàng may mặc và giày dép (các ngành sản xuất thâm dụng lao động chính của Việt Nam) lần lượt giảm 16,7% và 5,4% (so với cùng kỳ), trong khi xuất khẩu máy tính, máy móc và điện thoại thông minh (các ngành sản xuất công nghệ chủ chốt của Việt Nam) tương ứng giảm 11,4%, 6,4% và 5,2% (so với cùng kỳ năm 2022). Nhập khẩu giảm 18,4% (so với cùng kỳ) trong tháng 5 năm 2023, so với mức giảm 23,1% (so với cùng kỳ) trong tháng 4, phản ánh nhu cầu đối với đầu vào nước ngoài của cả doanh nghiệp FDI và doanh nghiệp trong nước tiếp tục giảm. Sự sụt giảm chủ yếu là do nhập khẩu nguyên liệu dệt may giảm (-37,5%, so với cùng kỳ), điện tử và linh kiện máy tính (-10%, so với cùng kỳ), máy móc (-17,3%, so với cùng kỳ) và điện thoại thông minh (-56%, so với cùng kỳ). Sự sụt giảm liên tục của các yếu tố đầu vào nhập khẩu có thể cho thấy khu vực doanh nghiệp dự đoán hoạt động xuất khẩu sẽ còn suy yếu trong những tháng tới.

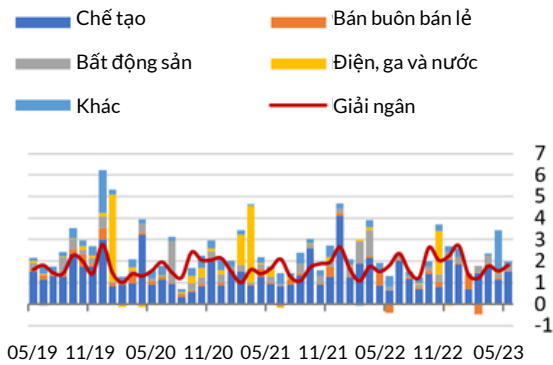
Hình 3: Thương mại hàng hóa
(%, so với cùng kỳ, NSA)



Dòng vốn FDI chậm lại

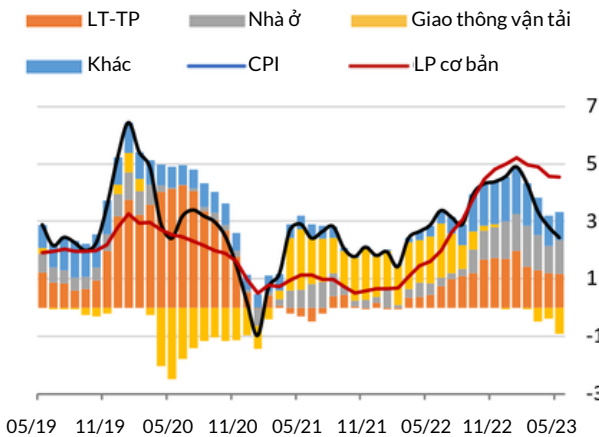
Cam kết FDI giảm xuống còn 1,98 tỷ USD vào tháng 5 năm 2023, giảm 42,3% so với tháng 4 khi những bất ổn toàn cầu tiếp tục có tác động đến niềm tin của nhà đầu tư. Cam kết FDI lũy kế 5 tháng đầu năm 2023 chỉ đạt 10,9 tỷ USD, thấp hơn 7,3% so với cùng kỳ năm 2022. Lĩnh vực sản xuất chế biến chế tạo vẫn là lĩnh vực cam kết FDI chính. Vốn FDI giải ngân đạt 1,8 tỷ đô la Mỹ vào tháng 5 năm 2023, cải thiện nhẹ so với tháng 4 và tương đương với mức cùng kỳ năm trước. Trong khi đó, vốn FDI giải ngân lũy kế từ tháng 1 đến tháng 5 năm 2023 đạt 7,65 tỷ USD, tương đương với cùng kỳ năm 2022 (Hình 4).

Hình 4: Đầu tư trực tiếp nước ngoài
(Tỷ đô la Mỹ, NSA)



Lạm phát chỉ số giá tiêu dùng và lạm phát cơ bản tiếp tục giảm nhẹ, nhưng lạm phát cơ bản vẫn ở mức cao.

Hình 5: Đóng góp vào lạm phát CPI
(% & điểm %, so với cùng kỳ)



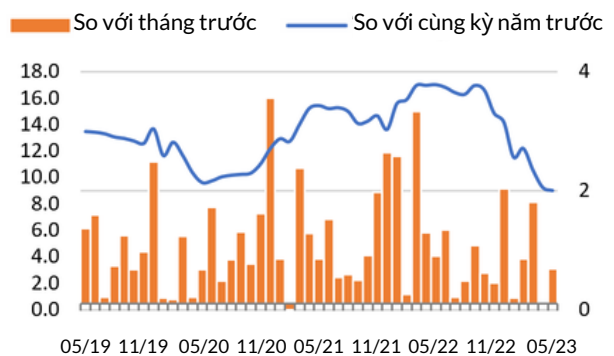
Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tiếp tục có xu hướng giảm trong tháng thứ tư liên tiếp, giảm từ 2,8% trong tháng 4 xuống 2,4% trong tháng 5 (Hình 5). Giá năng lượng toàn cầu giảm đã giúp giá nhiên liệu

và xăng dầu trong nước giảm, dẫn đến đóng góp âm (-0,9%) của ngành giao thông vào lạm phát CPI. Trong khi đó, lương thực và thực phẩm, cũng như nhà ở và vật liệu xây dựng là những nguyên nhân chính gây ra lạm phát CPI, tăng lần lượt là 3,6% (so cùng kỳ) và 6,4% (so cùng kỳ). Lạm phát cơ bản, loại trừ thực phẩm, năng lượng và các mặt hàng có giá do chính phủ quản lý như dịch vụ giáo dục và y tế, vẫn ở mức cao (4,5% so với cùng kỳ) trong tháng 5 so với tháng 4 (4,6% so với cùng kỳ), cho thấy việc tăng giá nhiên liệu vào năm 2022 đã ảnh hưởng đến cơ cấu chi phí của nền kinh tế, bao gồm cả việc làm tăng chi phí vật liệu xây dựng.

Tăng trưởng tín dụng tiếp tục giảm tốc cho thấy nhu cầu yếu

Để hỗ trợ nền kinh tế, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) đã cắt giảm lãi suất điều hành lần thứ ba kể từ tháng 3 năm 2023. Lãi suất tái cấp vốn giảm từ 5,5% xuống 5% và lãi suất cho vay qua đêm giảm từ 6,0% xuống 5,5%. NHNN cũng áp trần lãi suất huy động kỳ hạn ngắn (6 tháng trở xuống) ở mức 5%, giảm 50 điểm cơ bản. Lãi suất huy động và cho vay của nhiều ngân hàng thương mại đã được điều chỉnh giảm theo các điều chỉnh lãi suất điều hành của NHNN. Bất chấp những đợt cắt giảm lãi suất này, tăng trưởng tín dụng vẫn tiếp tục giảm từ 9,2% (so cùng kỳ) trong tháng 4 năm 2023 xuống 9,0% (so với cùng kỳ) trong tháng 5, mức thấp nhất trong những năm gần đây (Hình 6). Điều này phản ánh nhu cầu tín dụng yếu do các hoạt động sản xuất và xuất khẩu tiếp tục suy yếu và nhu cầu vốn giảm từ thị trường bất động sản và chứng khoán. Tăng trưởng yếu hơn trong gia nhập kinh doanh ròng (-9,5% so với cùng kỳ) cũng như vốn bình quân trên mỗi công ty mới thành lập thấp hơn (-8,6% so với cùng kỳ) cũng có thể là nguyên nhân khiến nhu cầu tín dụng yếu đi.

Hình 6: Tăng trưởng tín dụng
(%, NSA)



Tăng chi tiêu công khiến cân đối ngân sách tháng 5 thâm hụt lớn

Cân đối ngân sách hàng tháng ghi nhận mức thâm hụt lớn khoảng 2 tỷ đô la Mỹ trong tháng 5 năm 2023. Thu ngân sách tiếp tục giảm 35,8% (so cùng kỳ) vào tháng 5, so với mức giảm 24,7% (so với cùng kỳ) vào tháng 4 năm 2023, phản ánh tác động một lần do nền cơ sở cao - các khoản thu cao từ nguồn liên quan đến đất, bất động sản và thu thuế GTGT cùng thời điểm năm 2022 sau khi nền kinh tế mở cửa sau đại dịch. Trong khi đó, chi tiêu công tăng 27,8% (so với cùng kỳ) trong tháng 5 so với mức tăng 13,8% (so với cùng kỳ) được ghi nhận trong tháng 4. Trong 5 tháng đầu năm 2023, Chính phủ đã hoàn thành 47,5% kế hoạch thu ngân sách hàng năm và 31,5% kế hoạch chi ngân sách, dẫn đến thặng dư ngân sách khoảng 3,5 tỷ USD trong giai đoạn này. Lũy kế giải ngân vốn đầu tư công từ tháng 1-5/2023 đạt 22,2% so với dự toán được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt (707,4 nghìn tỷ đồng) cho năm tài chính 2023, tăng khoảng 9% so với cùng kỳ năm 2022. Tính đến hết tháng 5, Kho bạc Nhà nước đã phát hành khoảng 163 nghìn tỷ đồng trái phiếu Chính phủ, chiếm 25,3% tổng kế hoạch vay dự kiến cho năm 2023. Khoảng 90% trái phiếu phát hành có kỳ hạn dài (10-15 năm).

Cần theo dõi:

Nhu cầu bên ngoài tiếp tục yếu và những bất ổn toàn cầu đang có tác động bất lợi đến nền kinh tế, dẫn đến xuất khẩu và nhập khẩu bị thu hẹp, và sản xuất công nghiệp chậm lại. Trong khi tiêu dùng trong nước (thể hiện qua doanh thu bán lẻ) vẫn khá vững và có thể so sánh với mức tăng trước đại dịch, tăng trưởng tín dụng tiếp tục chậm lại, phản ánh nhu cầu tín dụng yếu. Trường hợp điều kiện tài chính toàn cầu thắt chặt hơn, nhu cầu bên ngoài có thể suy yếu hơn nữa. Miền Bắc Việt Nam bắt đầu bị thiếu điện tiêu dùng và sản xuất vào cuối tháng 5, nếu không được giải quyết kịp thời có thể ảnh hưởng đến nền kinh tế.

Khi lạm phát có dấu hiệu giảm dần, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) đã nới lỏng các chính sách tiền tệ để hỗ trợ nền kinh tế. Tuy nhiên, cơ quan điều hành chính sách tiền tệ sẽ cần theo dõi chặt chẽ sự khác biệt trong xu hướng điều hành chính sách tiền tệ của Việt Nam so với các nước khác, điều mà có thể tạo ra áp lực lên dòng vốn và tỷ giá. Đẩy nhanh giải ngân vốn đầu tư công (bao gồm cả các Chương trình mục tiêu quốc gia) sẽ hỗ trợ tổng cầu và tăng trưởng kinh tế trong ngắn hạn. Đồng thời, ưu tiên đầu tư vào công nghệ kỹ thuật số và công nghệ xanh, cơ sở hạ tầng và nguồn nhân lực sẽ giúp thúc đẩy sự phát triển bền vững lâu dài. Trong khi hoạt động xuất khẩu chế biến, chế tạo chậm lại và việc làm trong lĩnh vực sản xuất bị ảnh hưởng, điều quan trọng là phải nhanh chóng xác định và hỗ trợ những người lao động và các hộ gia đình bị ảnh hưởng thông qua hệ thống bảo trợ xã hội. Hợp lý hóa các thủ tục hành chính và loại bỏ các rào cản pháp lý sẽ giúp thúc đẩy các hoạt động kinh doanh và đầu tư cần thiết cho tăng trưởng kinh tế.

Nguồn và ghi chú:

Tất cả dữ liệu được lấy từ Haver và có nguồn gốc từ Tổng cục Thống kê (GSO) của Việt Nam, ngoại trừ: thu và chi ngân sách chính phủ (Bộ Tài chính), FDI (Bộ Kế hoạch và Đầu tư); PMI và lạm phát giá sản xuất (khảo sát của Nikkei và IHS Markit); Chỉ số nhà quản trị mua hàng được xây dựng từ khảo sát 400 công ty sản xuất chế biến chế tạo và dựa trên năm chỉ số riêng lẻ về đơn đặt hàng mới, sản lượng, việc làm, thời gian giao hàng của nhà cung cấp và tồn kho lượng hàng đã mua. Chỉ số này được điều chỉnh theo mùa vụ. Chỉ số trên 50 cho thấy lĩnh vực sản xuất mở rộng so với tháng trước; dưới 50 cho thấy sự thu hẹp; trong khi 50 cho thấy không có thay đổi; Dữ liệu khu vực tài chính, bao gồm thông tin tín dụng (Ngân hàng Nhà nước Việt Nam); tăng trưởng tín dụng và huy động tháng 3 - 5/2023 và giải ngân đầu tư công (do cán bộ Ngân hàng Thế giới tính toán dựa trên số liệu từ tin địa phương).

SA=Điều chỉnh theo mùa vụ; NSA=Không được điều chỉnh theo mùa vụ; LHS = Thang bên trái; RHS = thang bên phải; FOB = Free on Board; CIF = Chi phí, Bảo hiểm và Vận chuyển.